

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày: 07/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hào

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Phương Nga
2. Ông Nguyễn Duy Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Đại - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tú - Kiểm sát viên

Ngày 07/01/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo:

Trần Đình C - Sinh ngày 01 tháng 8 năm 1986 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Đường T, phường Tr, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đình K và bà Ông Thị T; vợ: Chưa; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Vũ Văn M - Sinh năm 1989 (vắng).

Trú tại: Đường L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L - Sinh năm 1973(vắng).

Trú tại: Đường C, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân, nên Trần Đình C nảy sinh ý định mượn xe máy mang đi cầm cố để lấy tiền tiêu sài. Khoảng 13 giờ 30 ngày 16/10/2018, C đến nhà bạn là Vũ Văn M – SN 1989, ở Đường L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. hỏi mượn xe máy Wave RSX BKS 36B2 – 77231 của anh M. Khi mượn xe C nói dối là đi giải quyết công việc, hẹn 30 phút sau sẽ mang xe lại trả. Do tin tưởng, anh M đã

giao xe máy và chìa khóa xe cho C. Sau khi mượn được xe của anh M, nhưng nghĩ không có giấy tờ xe để cầm cố không được giá cao nên C gọi điện cho anh M nói là điều khiển xe vi phạm giao thông đang bị Công an phường An Hoạch, thành phố Thanh Hóa tạm giữ và quay lại nhà M lấy giấy tờ xe máy. Sau khi có được giấy tờ xe máy của anh M, C mang xe máy đến cửa hàng T – L ở Đường C, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, bán cho chị Nguyễn Thị L được 8.500.000đ mang đi ăn tiêu hết.

Sau khi biết tài sản do phạm tội mà có, ngày 29/10/2018 chị Nguyễn Thị L đã tự nguyện giao nộp chiếc xe máy Wave RSX BKS 36B2 – 77231 cho cơ quan điều tra và yêu cầu Trần Đình C có trách nhiệm bồi thường số tiền 8.500.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 01/11/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Thanh Hóa định giá chiếc xe máy Wave RSX BKS 36B2 – 77231 trị giá 12.000.000đ.

Ngày 15/11/2018 Công an thành phố Thanh Hóa đã trả lại chiếc xe máy Wave RSX BKS 36B2 – 77231 và giấy tờ xe cho bị hại, anh Vũ Văn M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-TPTH ngày 19/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố Trần Đình C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Mức hình phạt VKS đề nghị đối với bị cáo Trần Đình C từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại gì.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Lợi dụng lòng tin của anh Vũ Văn M, khoảng 13 giờ 30 ngày 16/10/2018, Trần Đình C đến nhà Vũ Văn M - SN 1989, ở Đường L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa dùng lời nói gian dối để anh M tin tưởng giao xe máy Wave RSX BKS 36B2 - 77231 của anh M trị giá 12.000.000đ cho C. Sau khi mượn được xe và giấy tờ xe, C đã mang xe đến cửa hàng T - L bán cho chị Nguyễn Thị L lấy 8.500.000đ chi tiêu cá nhân hết.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của Trần Đình C có đủ các dấu hiệu cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tội danh và khung hình phạt

được quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS như cáo trạng của VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Do cần tiền để ăn tiêu cá nhân, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối, tạo lòng tin để mượn xe máy của anh Vũ Văn Mạnh nhằm chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an chung, cần phải xử lý nghiêm minh.

Bị cáo có tuổi đời còn trẻ nhưng không tu chí làm ăn, muốn hưởng thụ nhưng không chịu lao động, chơi bời lêu lổng đã nhiều lần dùng tài sản gia đình mang đi cầm cố. Sau khi phạm tội không tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho người có quyền lợi liên quan để khắc phục hậu quả. Điều đó cho thấy bị cáo không có ý thức hối cải, nên khi xem xét về trách nhiệm hình sự cần áp dụng Điều 38 BLHS để cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố là thương binh theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:*

Theo báo cáo của bị hại anh Vũ Văn M tài sản bị cáo chiếm đoạt đã nhận đủ và không yêu cầu gì nên công nhận.

Đối với số tiền 8.500.000đ chị Nguyễn Thị L mua xe của C, đến nay C vẫn chưa thanh toán lại, do đó buộc bị cáo phải trả lại cho chị Nguyễn Thị L 8.500.000đ là phù hợp.

[5] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí HSST và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; khoản 1, khoản 3 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình C phạm tội : “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Trần Đình C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

- Công nhận phần dân sự giữa bị cáo và bị hại anh Vũ Văn M đã giải quyết xong.

- Buộc bị cáo trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 8.500.000đ (tám triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo L có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan Thi hành án có quyết định thi hành, nếu bị cáo không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền trên thì phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 BLDS.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST và 425.000đ án phí dân sự có giá ngạch.

Bị cáo phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSNDTPH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Văn Hào